

Số: 3913/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 11 tháng 1 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

V/v phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư  
Dự án: Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt huyện Tây Sơn (công nghệ lò đốt)

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 26/2021/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của UBND tỉnh ban hành quy định các nguyên tắc, tiêu chí và các định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 2774/QĐ-UBND ngày 26/7/2023 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2841/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Dự án: Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt huyện Tây Sơn (công nghệ lò đốt);

Theo Văn bản số 7902/UBND-KT ngày 07/10/2024 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh quy mô đầu tư dự án Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt huyện Tây Sơn;

Thực hiện ý kiến của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 07/11/2024; theo đề nghị của UBND huyện Tây Sơn tại Văn bản số 191/TTr-UBND ngày 22/10/2024 và Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại các Văn bản số 642/BC-SKHĐT ngày 18/10/2024 và số 643/BC-SKHĐT ngày 16/10/2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư xây dựng dự án Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt huyện Tây Sơn (công nghệ lò đốt) do UBND huyện Tây Sơn làm chủ đầu tư, với các nội dung sau:

**1. Quy mô điều chỉnh, bổ sung:**

Quy mô đã được phê duyệt theo Quyết định số 2841/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh	Quy mô điều chỉnh, bổ sung
Xây dựng mới Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt huyện Tây Sơn (công nghệ lò đốt, thiết bị trong nước) có công suất 60 tấn/ngày đêm, gồm 02 lò đốt, mỗi lò	Xây dựng mới Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt huyện Tây Sơn (công nghệ lò đốt, thiết bị trong nước) có công suất 60 tấn/ngày đêm, gồm 02

<p>công suất 30 tấn/ngày đêm, gồm các hạng mục sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- San nền; Sân phơi rác; Đường nội bộ; Hệ thống thoát nước mưa; Hệ thống thu nước rác thải; Hệ thống cấp nước; Hệ thống cấp điện, điện chiếu sáng; Bể xử lý nước rỉ rác; Ô chôn lấp tro xỉ sau đốt và chất tro và các công trình phụ trợ khác.</li> <li>- Nhà xưởng phân loại rác, kết cấu thép, móng trụ BTCT, mái che lợp tôn, nền bê tông đá 1x2 cấp độ bền B20; gồm 02 nhà mỗi nhà có kích thước BxL=20x50(m); Nhà nghỉ giữa ca công nhân, nhà vệ sinh. Lắp đặt hoàn chỉnh hệ thống điện, thiết bị điện hệ thống chống sét và hệ thống phòng cháy chữa cháy.</li> <li>- Thiết bị công nghệ: 02 Lò đốt có công suất thiết kế 1500 kg/h (tại độ ẩm định mức 30%), mỗi lò công suất 30 tấn/ngày đêm, dùng thiết bị trong nước.</li> <li>- Công tác thiết kế các hạng mục công trình nêu trên đảm bảo tuân thủ các quy trình, quy phạm và các tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành hiện hành.</li> </ul>	<p>lò đốt, mỗi lò công suất 30 tấn/ngày đêm, gồm các hạng mục sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- San nền; Đường giao thông nội bộ; ô chôn lấp tro xỉ; ô chôn lấp chất tro;</li> <li>- 02 nhà xưởng đốt rác và phân loại rác bao gồm (kho chứa tro bay và rác thải nguy hại, kho chứa vật tư dụng cụ; phòng điều khiển, khu vực đốt rác, máy phân loại rác và khu tập kết rác);</li> <li>- Hệ thống thu gom nước thải;</li> <li>- Hệ thống xử lý nước thải (bao gồm bể xử lý hóa lý và cải tạo bể sinh học, bể khử trùng).</li> <li>- Hệ thống cấp nước;</li> <li>- Nhà nghỉ giữa ca công nhân, nhà vệ sinh;</li> <li>- Đường dây 22KV và trạm biến áp;</li> <li>- Các hạng mục phụ trợ khác: Sân bê tông; điện chiếu sáng; cầu rửa xe; hệ thống thoát nước mưa ...</li> <li>- Chi phí cải tạo, phục hồi môi trường;</li> <li>- Thiết bị công trình: 02 lò đốt, 02 máy phân loại rác, 02 xe xúc lật, 02 xe rửa, thiết bị trạm xử lý.</li> </ul>
---	---

## 2. Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh, bổ sung: 47.834.939.000 đồng.

\* Bảng tổng hợp tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh, bổ sung

*DVT: đồng*

STT	Khoản mục chi phí	Tổng mức đầu tư theo QĐ số 2841/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh	Chi phí hạng mục bổ sung	Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung
1	Chi phí xây dựng và thiết bị	35.328.000.000	5.128.253.000	40.456.253.000
2	Chi phí quản lý dự án	605.072.000	245.980.000	851.052.000
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	1.708.076.000	142.581.000	1.850.657.000
4	Chi phí khác	666.145.000	2.617.581.000	3.283.726.000
5	Chi phí dự phòng	3.830.729.000	-2.437.478.000	1.393.251.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>42.138.022.000</b>	<b>5.696.917.000</b>	<b>47.834.939.000</b>

**3. Lý do điều chỉnh bổ sung:** Nhằm phát huy hiệu quả của công trình, góp phần hoàn thành tiêu chí về thu gom xử lý rác thải sinh hoạt trong xây dựng nông thôn mới nâng cao, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; thuộc trường hợp được thực hiện điều chỉnh dự án quy định tại khoản 1 Điều 34; điểm c khoản 2 Điều 43 và khoản 1 Điều 91 của Luật Đầu tư công.

**4. Về nguồn vốn và cơ cấu nguồn vốn cho phần điều chỉnh, bổ sung:** Ngân sách huyện Tây Sơn và các nguồn vốn hợp pháp khác chi trả cho phần chi phí điều chỉnh, bổ sung tăng.

**5. Khả năng cân đối nguồn vốn cho phần điều chỉnh, bổ sung:** UBND huyện Tây Sơn có trách nhiệm cân đối để thực hiện đầu tư dự án theo đúng quy định.

**6.** Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 2841/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định.


## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. UBND huyện Tây Sơn chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan triển khai các bước tiếp theo theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.


2. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ theo chức năng, nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm phối hợp, triển khai các nhiệm vụ, phần việc có liên quan theo quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 2841/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh và có hiệu lực kể từ ngày ký.

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này, báo cáo UBND tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch UBND huyện Tây Sơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /: 

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K3, K4. 

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Thanh**